

ỦY BAN NHÂN DÂN CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
XÃ LAM VỸ Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: /KH-UBND Lam Vỹ, ngày tháng 02 năm 2025

KẾ HOẠCH
Công tác phòng, chống tham nhũng năm 2025 xã Lam Vỹ

Thực hiện Luật Phòng, chống tham nhũng năm 2018; Nghị định số 59/NĐ-CP ngày 01/7/2019 của Chính phủ hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Phòng, chống tham nhũng; Nghị định số 130/2020/NĐ-CP ngày 30/10/2020 của Chính phủ về kiểm soát tài sản, thu nhập của người có chức vụ, quyền hạn trong cơ quan, tổ chức, đơn vị; Kế hoạch số 34/KH-UBND ngày 13/02/2025 của UBND huyện về công tác phòng, chống tham nhũng, tiêu cực năm 2025 huyện Định Hóa.

Ủy ban nhân dân xã Lam Vỹ xây dựng kế hoạch công tác phòng, chống tham nhũng (PCTN) năm 2025 như sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Mục đích

- Nâng cao nhận thức, trách nhiệm của Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị trong việc chỉ đạo, tổ chức tuyên truyền, phổ biến, giáo dục pháp luật về PCTN, trọng tâm là Luật PCTN năm 2018 và các văn bản hướng dẫn thi hành; triển khai đồng bộ các quy định của pháp luật về phòng ngừa tham nhũng; triển khai các quy định về kiểm soát tài sản, thu nhập, kiểm soát xung đột lợi ích, PCTN trong khu vực ngoài nhà nước; tăng cường, phát hiện, xử lý kịp thời các hành vi tham nhũng, tiêu cực; kiên quyết thu hồi tài sản tham nhũng theo quy định của pháp luật; phát huy vai trò, trách nhiệm của toàn xã hội trong công tác PCTN.

2. Yêu cầu

- Cụ thể hóa các quy định của pháp luật về PCTN phù hợp với điều kiện thực tế của xã; thực hiện đồng bộ, hiệu quả các quy định của pháp luật về PCTN nhằm pháp hiện, ngăn chặn kịp thời và xử lý các hành vi tham nhũng, lãng phí, tiêu cực theo đúng quy định của pháp luật.

II. NHIỆM VỤ TRỌNG TÂM

1. Công tác lãnh đạo, chỉ đạo

Tiếp tục quán triệt có hiệu quả các chủ trương của Đảng, pháp luật của Nhà nước về phòng, chống tham nhũng như: Quy định số 08-QĐi/TW ngày 25/10/2018 của Ban Chấp hành Trung ương về trách nhiệm nêu gương của cán bộ, đảng viên, trước hết là Ủy viên Bộ Chính trị, Ủy viên Ban Bí thư, Ủy viên Ban Chấp hành Trung ương; Chỉ thị số 26-CT/TW ngày 09/11/2018 của Bộ Chính trị về tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với các cơ quan bảo vệ pháp luật trong công tác điều tra, xử lý các vụ án, vụ việc; Chỉ thị số 27-CT/TW ngày 10/01/2019 của Bộ Chính trị về tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác bảo vệ người phát hiện, tố giác, người đấu tranh chống tham nhũng, lãng phí, tiêu cực; Quy định số 11-QĐi/TW ngày 18/02/2019 của Bộ Chính trị về trách nhiệm của người đứng đầu cấp ủy trong việc tiếp dân, đối thoại trực tiếp với dân và xử lý những phản ánh, kiến nghị của dân; Luật Phòng, chống tham nhũng năm 2018 và các văn bản hướng dẫn thi hành.

- Tăng cường chỉ đạo, triển khai thực hiện đầy đủ, nghiêm túc các quy định của pháp luật về PCTN; thực hiện đồng bộ các quy định về phòng ngừa tham nhũng; tăng cường công tác phát hiện kịp thời, xử lý nghiêm minh các hành vi tham nhũng, tiêu cực theo quy định của pháp luật; chỉ đạo việc xây dựng kế hoạch, triển khai thực hiện công tác PCTN của cơ quan, đơn vị mình có trọng tâm, trọng điểm, phù hợp với điều kiện thực tế, trong đó phải xác định rõ nội dung, yêu cầu, đề ra các nhiệm vụ, giải pháp, thời gian thực hiện cụ thể.

- Tiếp tục chỉ đạo, hướng dẫn các đơn vị trên địa bàn trong việc thực hiện các quy định của pháp luật về PCTN; thường xuyên theo dõi, đôn đốc, kiểm tra, thanh tra, xử lý các vi phạm theo quy định của pháp luật trong đó nêu cao vai trò, trách nhiệm của người đứng đầu cơ quan, đơn vị trong việc chỉ đạo, triển khai thực hiện các quy định của pháp luật về PCTN.

2. Công tác tuyên truyền, phổ biến, giáo dục pháp luật về PCTN

- Tập trung công tác tuyên truyền, phổ biến, triển khai thực hiện có hiệu quả các nghị quyết, chỉ thị, kết luận của Đảng, văn bản pháp luật mới do Nhà nước ban hành theo nội dung Chương trình công tác trọng tâm PCTN năm 2024 của Ban Chỉ đạo Trung ương về PCTN và Tỉnh ủy chỉ đạo, UBND tỉnh, Huyện ủy, hướng dẫn thực hiện. Trong đó, chú trọng nội dung tuyên truyền các quy định về Luật Phòng, chống tham nhũng năm 2018; Nghị định số 59/NĐ-CP ngày 01/7/2019 của Chính

phủ hướng dẫn thi hành một số điều của Luật phòng, chống tham nhũng; Nghị định số 130/2020/NĐ-CP ngày 30/10/2020 của Chính phủ về kiểm soát tài sản, thu nhập của người có chức vụ quyền hạn trong cơ quan, tổ chức, đơn vị; Chỉ thị số 10/CT-TTg ngày 22/4/2019 của Thủ tướng Chính phủ về việc tăng cường xử lý, ngăn chặn có hiệu quả tình trạng nhũng nhiễu, gây phiền hà cho người dân, doanh nghiệp trong giải quyết công việc gắn với thực hiện có hiệu quả Chỉ thị số 05-CT/TW ngày 15/6/2016 của Bộ Chính trị về “Đẩy mạnh học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh” .

- Đối tượng tuyên truyền: Toàn thể cán bộ, công chức, viên chức, người lao động và nhân dân tại cơ quan, đơn vị mình.

- Phương pháp, hình thức tuyên truyền: Tuyên truyền lồng ghép qua các cuộc giao ban UBND, hội nghị quân dân chính hàng tháng, đăng tải trên Trang thông tin điện tử xã, tuyên truyền qua hệ thống loa truyền thanh.

3. Thực hiện các giải pháp phòng ngừa tham nhũng

Tăng cường chỉ đạo, triển khai đồng bộ các quy định của pháp luật về phòng ngừa tham nhũng theo quy định trong đó tập trung vào một số nội dung cụ thể sau:

3.1. Thực hiện công khai, minh bạch về tổ chức và hoạt động của cơ quan, đơn vị

- Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị căn cứ chức năng, nhiệm vụ của mình chỉ đạo triển khai thực hiện nghiêm túc các quy định về công khai, minh bạch 19 lĩnh vực phải công khai theo quy định trên Cổng thông tin điện tử của huyện; trong đó tập trung công khai 06 nhóm lĩnh vực hay phát sinh tham nhũng, tiêu cực: Công tác cán bộ; quản lý và sử dụng ngân sách nhà nước; đầu tư và mua sắm tài sản công; đất đai, tài nguyên; giáo dục đào tạo; y tế theo các quy định của pháp luật.

- Chủ động rà soát, tham mưu UBND xã quản lý nhà nước việc công khai, minh bạch thuộc chức năng, nhiệm vụ, lĩnh vực được giao.

- Xây dựng kế hoạch tự kiểm tra việc thực hiện công khai, minh bạch trong hoạt động của cơ quan, tổ chức, đơn vị mình để phòng ngừa tham nhũng, tiêu cực. Tổng hợp báo cáo kết quả kiểm tra, tự kiểm tra việc công khai, minh bạch về tổ chức và hoạt động của cơ quan, tổ chức, đơn vị (có thể lồng ghép trong báo cáo công tác PCTN định kỳ) gửi về Thanh tra huyện để tổng hợp báo cáo theo quy định.

3.2. Kiểm soát xung đột lợi ích

- Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị quán triệt đến toàn thể cán bộ, công chức, viên chức, người lao động trong cơ quan, đơn vị các quy định của pháp luật về xung đột lợi ích, 09 dấu hiệu xung đột lợi ích; thông tin, báo cáo và xử lý thông tin, báo cáo về xung đột lợi ích...

- Chỉ đạo việc áp dụng các biện pháp khi có căn cứ cho rằng cán bộ, công chức, viên chức khi thực thi nhiệm vụ, công vụ không đảm bảo tính khách quan, đúng đắn, trung thực trong việc thực hiện nhiệm vụ, công vụ thì phải thực hiện nghiêm túc các biện pháp nhằm kiểm soát xung đột lợi ích theo quy định như: Giám sát việc thực hiện nhiệm vụ, công vụ được giao của người có xung đột lợi ích; tạm đình chỉ việc thực hiện nhiệm vụ, công vụ được giao của người có xung đột lợi ích; tạm thời chuyển người có xung đột lợi ích sang vị trí công tác khác; đình chỉ việc thực hiện nhiệm vụ, công vụ được giao của người có xung đột lợi ích hoặc áp dụng pháp luật khác về kiểm soát xung đột lợi ích theo quy định.

3.3. Xây dựng và thực hiện các chế độ, định mức, tiêu chuẩn

- Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị sử dụng ngân sách Nhà nước tiếp tục triển khai thực hiện các quy định về chế độ, định mức, tiêu chuẩn đối với các cơ quan hành chính Nhà nước và đơn vị sự nghiệp theo quy định; tăng cường việc rà soát các quy định về chế độ, định mức, tiêu chuẩn đối với từng chức danh trong cơ quan, đơn vị để kịp thời kiến nghị cấp có thẩm quyền sửa đổi, bổ sung hoặc thay thế cho phù hợp với quy định pháp luật và tình hình thực tế.

- Thực hiện các chế độ, định mức, tiêu chuẩn đối với từng chức danh phải đảm bảo nguyên tắc công khai, minh bạch, dân chủ, phục vụ hiệu quả hoạt động của cơ quan, đơn vị; xây dựng kế hoạch, triển khai việc tự kiểm tra nội bộ về thực hiện chế độ, định mức, tiêu chuẩn theo quy định tại Luật PCTN năm 2018; Nghị định số 59/NĐ-CP ngày 01/7/2019 của Chính phủ để kịp thời phát hiện, chấn chỉnh các sai phạm.

3.4. Việc xây dựng và thực hiện quy tắc ứng xử, quy tắc đạo đức nghề nghiệp, đạo đức công vụ

Tiếp tục thực hiện Quyết định số 129/2007/QĐ-TTg ngày 02/8/2007 của Thủ tướng Chính phủ ban hành quy chế văn hóa công sở tại cơ quan và Quyết định số 03/2007/QĐ-BNV ngày 26/02/2007 của Bộ trưởng Bộ Nội vụ ban hành quy tắc

ứng xử của cán bộ công chức, viên chức làm việc trong bộ máy chính quyền địa phương và các quy định pháp luật có liên quan. Chủ động xây dựng, sửa đổi, bổ sung quy tắc ứng xử, quy tắc đạo đức nghề nghiệp, văn hóa công vụ theo tinh thần Quyết định số 1847/QĐ-TTg ngày 27/12/2018 của Thủ tướng Chính phủ về việc phê duyệt Đề án Văn hóa công vụ; Văn bản số 119-CV/HU ngày 28/12/2020 của Ban Thường vụ Huyện ủy về việc tăng cường kỷ luật, kỷ cương hành chính, xây dựng nếp sống văn hóa, văn minh của đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức trên địa bàn huyện; Chỉ thị số 03/CT-UBND ngày 21/01/2021 của Chủ tịch UBND huyện Định Hóa về việc chấn chỉnh kỷ luật, kỷ cương trong các cơ quan hành chính nhà nước và các cơ quan, đơn vị trên địa bàn huyện Định Hóa. Tạo điều kiện để công dân giám sát tác phong, đạo đức, thái độ ứng xử của cán bộ, công chức, viên chức; kịp thời xử lý những vi phạm về quy tắc ứng xử, quy tắc đạo đức nghề nghiệp và đạo đức công vụ.

3.5. Việc chuyển đổi vị trí công tác của cán bộ, công chức, viên chức

Việc xây dựng kế hoạch định kỳ chuyển đổi vị trí công tác phải đảm bảo nguyên tắc khách quan, dân chủ, khoa học, hợp lý, phù hợp với chuyên môn, nghiệp vụ và đề án vị trí việc làm; việc chuyển đổi vị trí công tác phải được thực hiện theo kế hoạch; được công khai trong cơ quan, tổ chức, đơn vị và không làm ảnh hưởng đến hoạt động bình thường của cơ quan, tổ chức, đơn vị.

3.6. Việc nộp lại quà tặng, nhận quà

Các cơ quan, đơn vị chủ động thực hiện tốt quy chế về việc tặng quà, nhận quà, báo cáo nộp lại quà tặng, xử lý quà tặng và xử lý vi phạm về tặng quà, nhận quà tặng theo quy định tại các Điều 24, 25, 26, 27 Nghị định số 59/NĐ-CP ngày 01/7/2019 của Chính phủ hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Phòng, chống tham nhũng.

3.7. Thực hiện minh bạch tài sản, thu nhập

Tiếp tục chỉ đạo thực hiện Luật PCTN năm 2018; Nghị định số 59/NĐ-CP ngày 01/7/2019 của Chính phủ hướng dẫn thi hành một số điều của Luật PCTN; Nghị định số 130/2020/NĐ-CP ngày 30/10/2020 của Chính phủ về kiểm soát tài sản, thu nhập của người có chức vụ, quyền hạn trong cơ quan, tổ chức, đơn vị; tiếp tục triển khai thực hiện Chỉ thị số 33-CT/TW ngày 03/01/2014 của Bộ Chính trị về tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với việc kê khai và kiểm soát việc kê khai tài sản.

Nghiêm túc thực hiện kê khai, công khai bản kê khai tài sản, thu nhập theo Kế hoạch số 198/KH-UBND ngày 22/12/2020 của UBND huyện về triển khai Nghị định số 130/2020/NĐ-CP ngày 30/10/2020 của Chính phủ về kiểm soát tài sản, thu nhập của người có chức vụ, quyền hạn trong cơ quan, tổ chức, đơn vị;

Thanh tra huyện theo dõi, đôn đốc việc thực hiện kê khai tài sản, thu nhập và xác minh tài sản, thu nhập theo đúng quy định và hướng dẫn của cơ quan cấp trên.

3.8. Thực hiện chế độ trách nhiệm của người đứng đầu cơ quan, tổ chức, đơn vị khi để xảy ra tham nhũng

- Thực hiện nghiêm chế độ trách nhiệm của người đứng đầu theo quy định của Luật PCTN và các văn bản hướng dẫn thi hành, Chỉ thị số 27-CT/TW ngày 10/01/2019 của Bộ Chính trị về tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác bảo vệ người phát hiện, tố giác, đấu tranh chống tham nhũng, lãng phí, tiêu cực; triển khai đầy đủ trách nhiệm của người đứng đầu trong việc thực hiện các biện pháp phòng ngừa, phát hiện, xử lý những người có dấu hiệu và hành vi tham nhũng; báo cáo kết quả xử lý trách nhiệm của người đứng đầu thuộc thẩm quyền quản lý của cơ quan, đơn vị khi xảy ra vụ việc có liên quan đến tham nhũng về phòng Nội vụ và Thanh tra huyện; chuyển cơ quan điều tra các vụ việc có dấu hiệu tham nhũng, thực hiện tốt việc khen thưởng và bảo vệ người phát hiện, tố giác, đấu tranh chống tham nhũng, lãng phí, tiêu cực.

- Tăng cường phối hợp thực hiện thanh tra, kiểm tra trách nhiệm của người đứng đầu các cơ quan trong việc thực hiện pháp luật về tiếp công dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo và phòng, chống tham nhũng.

3.9. Công tác cải cách hành chính và ứng dụng khoa học, công nghệ

- Triển khai thực hiện Nghị quyết số 01-NĐ/TU ngày 31/12/2020 của Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh về Chương trình chuyển đổi số tỉnh Thái Nguyên giai đoạn 2021-2025 định hướng đến năm 2030. Tiếp tục đẩy mạnh công tác cải cách hành chính theo Nghị quyết số 30/NQ-CP ngày 08/11/2011 của Chính phủ về ban hành Chương trình tổng thể cải cách hành chính Nhà nước giai đoạn 2011-2020; Nghị quyết số 36a/NQ-CP ngày 14 tháng 10 năm 2015 của Chính phủ về Chính phủ điện tử để công khai, minh bạch nhằm tạo điều kiện cho doanh nghiệp giám sát hoạt động của cơ quan nhà nước qua môi trường mạng. Các cơ quan, đơn vị, chủ động xây dựng kế hoạch để triển khai thực hiện tốt công tác thông tin, tuyên truyền về CCHC của cơ quan, đơn vị mình bằng các hình thức phù hợp như: thông qua Trang

thông tin điện tử, các phương tiện thông tin đại chúng, cấp phát tờ gấp tuyên truyền về CCHC; cổng Thông tin điện tử của huyện duy trì chuyên trang Cải cách hành chính và đăng tải tin, bài tuyên truyền; liên kết hệ thống Cổng dịch vụ công trực tuyến của tỉnh, huyện để cung cấp các dịch vụ công trực tuyến, viết tin, bài tuyên truyền...

- Cải cách thể chế: Tiếp tục hoàn thiện hệ thống thể chế, cơ chế chính sách về các lĩnh vực quản lý nhà nước; rà soát, hệ thống hóa văn bản quy phạm pháp luật, phát hành tập hệ thống hóa văn bản quy phạm pháp luật do HĐND, UBND huyện ban hành còn hiệu lực, hết hiệu lực hoặc ngừng hiệu lực theo quy định; thực hiện và kiểm tra việc thực hiện văn bản QPPL

- Cải cách bộ máy: Tiếp tục chủ động thực hiện công tác rà soát, tổ chức sắp xếp lại, nâng cao hiệu lực, hiệu quả quản lý của bộ máy các cơ quan chuyên môn thuộc UBND huyện.

- Xây dựng, nâng cao chất lượng đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức: Tiếp tục triển khai thực hiện xác định vị trí làm việc và cơ cấu công chức, viên chức theo quy định tại Nghị định số 62/2020/NĐ-CP ngày 01/6/2020 của Chính phủ về vị trí việc làm và biên chế công chức, Nghị định 106/2020/NĐ-CP ngày 10/9/2020 về vị trí việc làm và số lượng người làm việc trong đơn vị sự nghiệp công lập; thực hiện các quy định về quản lý cán bộ, công chức (điều động, bổ nhiệm, nâng lương...).

- Cải cách thủ tục hành chính: Tiếp tục thực hiện cải cách TTHC trên các lĩnh vực quản lý nhà nước theo Quyết định số 4278/QĐ-UBND ngày 30/12/2019 của UBND tỉnh về việc ban hành Quy định kiểm soát thủ tục hành chính và thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông trong giải quyết thủ tục hành chính trên địa bàn tỉnh Thái Nguyên. Các cơ quan, đơn vị thực hiện rà soát, thống kê, bổ sung kịp thời những thủ tục hành chính được sửa đổi, bổ sung, thay thế, bãi bỏ theo quy định; công khai thủ tục hành chính theo quy định.

- Hiện đại hóa hành chính: Tiếp tục ứng dụng công nghệ thông tin trong hoạt động của cơ quan hành chính nhà nước; áp dụng hệ thống quản lý chất lượng theo tiêu chuẩn ISO 9001:2015 trong hoạt động của các cơ quan hành chính.

4. Công tác phát hiện và xử lý hành vi tham nhũng

4.1. Công tác kiểm tra nội bộ

Tiếp tục thực hiện tự kiểm tra nội bộ trong cơ quan, đơn vị, thường xuyên theo dõi, đôn đốc, kiểm tra việc thực thi nhiệm vụ, công vụ của cán bộ, công chức, viên chức do mình quản lý nhằm chủ động ngăn ngừa, kịp thời phát hiện, xử lý hành vi tham nhũng. Chỉ đạo việc tự kiểm tra công tác tài chính, kế toán theo quy định tại Luật PCTN năm 2018 và Nghị định số 59/2019/NĐ-CP ngày 01/7/2019 của Chính phủ.

4.2. Công tác thanh tra gắn với đấu tranh PCTN

- Tiếp tục phối hợp thực hiện có hiệu quả Chỉ thị số 50-CT/TW ngày 07/12/2015 của Bộ Chính trị về tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác phát hiện, xử lý vụ việc, vụ án tham nhũng; Chỉ thị số 12/CT-TTg ngày 28/4/2016 của Thủ tướng Chính phủ về tăng cường công tác phát hiện, xử lý vụ việc, vụ án tham nhũng; Chỉ thị số 20/CT-TTg ngày 17/5/2017 của Thủ tướng Chính phủ về việc chấn chỉnh hoạt động thanh tra, kiểm tra đối với doanh nghiệp; Chỉ thị số 43-CT/TU ngày 11/6/2014 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về việc tăng cường sự lãnh đạo của các cấp ủy đảng đối với công tác xử lý, giải quyết tố giác, tin báo về tội phạm và kiến nghị khởi tố trên địa bàn tỉnh; Chỉ thị số 28-CT/TU ngày 14/12/2018 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về tiếp tục đẩy mạnh công tác phòng, chống tham nhũng; Chỉ thị số 10/CT-TTg ngày 22/4/2019 của Thủ tướng Chính phủ về việc tăng cường xử lý, ngăn chặn có hiệu quả tình trạng nhũng nhiễu, gây phiền hà cho người dân, doanh nghiệp trong giải quyết công việc.

4.3. Công tác giải quyết tố cáo hành vi tham nhũng

- Tiếp tục thực hiện Chỉ thị số 35-CT/TW ngày 26/5/2014 của Bộ Chính trị về tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác tiếp công dân và giải quyết khiếu nại, tố cáo; làm tốt công tác tiếp công dân, đối thoại với công dân theo Quy định số 11-QĐi/TW ngày 18/02/2019 của Bộ Chính trị về trách nhiệm của người đứng đầu cấp ủy trong việc tiếp dân, đối thoại trực tiếp với dân và xử lý những phản ánh, kiến nghị của dân; Nghị quyết số 04/NQ-HĐND Ngày 18/5/2017 Hội đồng nhân dân tỉnh ban hành về Quy chế tiếp công dân, xử lý khiếu nại, tố cáo, kiến nghị, phản ánh của nhân dân; Quyết định số 1671/QĐ-UBND ngày 18/6/2018 về ban hành Quy chế tiếp nhận, giải quyết và trả lời kiến nghị của cử tri do Đoàn Đại biểu Quốc hội, Thường trực Hội đồng nhân dân tỉnh chuyển đến và các văn bản có liên quan; Kịp thời khen thưởng hoặc đề nghị cấp có thẩm quyền khen thưởng người có thành tích phát hiện tham nhũng theo quy định tại Thông tư liên

tịch số 01/2015/TTLT-TTCP-BNV ngày 16/3/2015 của Thanh tra Chính phủ - Bộ Nội vụ.

- Giải quyết triệt để đơn thư khiếu nại, tố cáo, nhất là đơn thư liên quan đến nhân sự Đại biểu Quốc hội khóa XV và nhân sự Đại biểu HĐND các cấp nhiệm kỳ 2021-2026, thiết lập các kênh thông tin để tiếp nhận, khuyến khích phát hiện tham nhũng; kịp thời xử lý thông tin phản ánh, tố giác hành vi tham nhũng và chủ động phối hợp giải quyết kịp thời đơn tố cáo hành vi tham nhũng theo quy định của pháp luật; xử lý nghiêm việc lợi dụng tố cáo đưa tin sai sự thật, vu cáo, bịa đặt gây hậu quả xấu; xây dựng kế hoạch thực hiện tốt các biện pháp bảo vệ người tố cáo theo quy định của pháp luật.

4.4. Công tác thanh tra, kiểm tra trách nhiệm việc thực hiện pháp luật về phòng, chống tham nhũng

Xây dựng kế hoạch, tổ chức phối hợp triển khai các cuộc thanh tra, kiểm tra trách nhiệm thực hiện các quy định của pháp luật về PCTN; lựa chọn nội dung thanh tra trách nhiệm cho phù hợp, tập trung vào một số nội dung nhạy cảm, phức tạp, dễ phát sinh tham nhũng, tiêu cực nhằm kịp thời phát hiện, chấn chỉnh, khắc phục những hạn chế, yếu kém trong triển khai thực hiện; kiên quyết xử lý hoặc kiến nghị xử lý theo thẩm quyền đối với tập thể, cá nhân có vi phạm theo quy định của pháp luật.

4.5. Công tác điều tra, truy tố, xét xử

Tăng cường phối hợp, đẩy nhanh tiến độ điều tra, truy tố, xét xử; đồng thời tập trung giải quyết dứt điểm các vụ án tồn đọng từ những năm trước chuyển sang theo đúng quy định của pháp luật, nhằm tạo lòng tin trong quần chúng nhân dân và góp phần phòng ngừa tội phạm;

5. Thực hiện trách nhiệm giải trình

Thực hiện nghiêm túc trách nhiệm, trình tự, thủ tục giải trình của các cơ quan nhà nước trong việc thực hiện nhiệm vụ, quyền hạn được giao theo quy định của Luật Phòng, chống tham nhũng năm 2018; Nghị định số 59/2019/NĐ-CP ngày 01/7/2019 của Chính phủ hướng dẫn thi hành một số điều của Luật phòng, chống tham nhũng.

6. Phát huy vai trò làm chủ của nhân dân; phối hợp chặt chẽ với Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam và các tổ chức thành viên, các cơ quan báo chí trong việc thực hiện Luật PCTN

Triển khai nghiêm túc, có hiệu quả Quy định số 65-QĐ/TW ngày 03/02/2017 của Ban Bí thư Trung ương Đảng về chỉ đạo, định hướng cung cấp thông tin tuyên truyền PCTN. Chỉ đạo, định hướng cung cấp thông tin đầy đủ về quan điểm, chủ trương của Đảng, chính sách pháp luật của Nhà nước về PCTN, kết quả công tác PCTN nhất là những thông tin được dư luận đặc biệt quan tâm; Quyết định số 218-QĐ/TW ngày 12/12/2013 của Bộ Chính trị ban hành quy định về việc Mặt trận Tổ quốc Việt Nam, các đoàn thể chính trị - xã hội và nhân dân tham gia góp ý xây dựng Đảng, xây dựng chính quyền.

Các cơ quan, đơn vị có trách nhiệm phối hợp với Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam và các tổ chức thành viên cùng cấp trong việc tuyên truyền, vận động, động viên nhân dân và các thành viên tổ chức mình thực hiện các quy định của pháp luật về PCTN; xem xét kiến nghị của Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam và các tổ chức thành viên cùng cấp về các biện pháp nhằm phát hiện và phòng ngừa tham nhũng; xem xét, giải quyết kịp thời những kiến nghị của doanh nghiệp và người dân do Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam và các tổ chức thành viên yêu cầu; tạo điều kiện tốt cho công tác giám sát hoạt động đối với các cơ quan Nhà nước và việc thực hiện Quy chế dân chủ ở cơ sở; các cơ quan, đơn vị có trách nhiệm cung cấp thông tin theo quy định của pháp luật về báo chí và quy định khác của pháp luật có liên quan.

III. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Công chức Tư pháp - Hộ tịch

- Phối hợp với Thanh tra huyện và các cơ quan có liên quan tổ chức thực hiện Đề án tuyên truyền, phổ biến, giáo dục pháp luật về PCTN giai đoạn 2019 - 2021 theo Quyết định số 861/QĐ-TTg ngày 11/7/2019 của Thủ tướng Chính phủ; xây dựng kế hoạch và tuyên truyền, phổ biến các chủ trương, chính sách của Đảng và pháp luật của Nhà nước, Công ước của Liên Hợp Quốc về PCTN và chỉ đạo của Tỉnh về PCTN.

2. Công an xã

- Kịp thời xác minh, giải quyết nội dung tố giác, tin báo tội phạm tham nhũng, tố cáo vụ việc có dấu hiệu tham nhũng; tăng cường phối hợp, thông tin, trao đổi

với Đảng ủy xã với tin báo có liên quan đến cán bộ, đảng viên.

- Thực hiện công tác điều tra đối với các vụ việc, vụ án nghiêm trọng, phức tạp tồn, dư luận quan tâm. Nâng cao hiệu quả công tác thu hồi tài sản Nhà nước bị chiếm đoạt, thất thoát trong các vụ án hình sự về tham nhũng, kinh tế.

3. Công chức Văn phòng - Thống kê

- Tham mưu giúp UBND xã trong cải cách thể chế, cải cách thủ tục hành chính, cải cách tổ chức bộ máy hành chính, xây dựng và nâng cao chất lượng đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức, cải cách hành chính công, hiện đại hóa nền hành chính.

- Kiểm tra công vụ việc thực hiện kỷ cương, kỷ luật hành chính của cán bộ, công chức, viên chức.

- Hướng dẫn, đôn đốc và kiểm tra việc thực hiện quy tắc ứng xử, quy tắc đạo đức nghề nghiệp, đạo đức công vụ của cán bộ, công chức, viên chức.

4. Công chức Kế toán - Tài chính

- Tham mưu giúp UBND xã thực hiện công khai, minh bạch trong lĩnh vực Tài chính, Tài sản, theo các quy định sau: Công khai Tài chính, theo quy định của Luật Phòng, chống tham nhũng năm 2018 và Thông tư số 343/2016/TT-BTC ngày 30/12/2016 của Bộ Tài chính hướng dẫn thực hiện công khai ngân sách nhà nước đối với các cấp ngân sách; Thông tư số 90/2018/TT-BTC ngày 28/9/2018 của Bộ Tài chính sửa đổi, bổ sung một số Điều của Thông tư số 343/2016/TT-BTC ngày 30/12/2016 của Bộ Tài chính hướng dẫn thực hiện công khai ngân sách nhà nước đối với các cấp ngân sách. Công khai quản lý sử dụng tài sản theo quy định của Nghị định số 151/2017 NĐ-CP ngày 26/12/2017 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Quản lý tài sản công và các quy định pháp luật có liên quan.

- Xây dựng và thực hiện chế độ, định mức tiêu chuẩn về tài chính và quản lý, sử dụng tài sản công gắn với kết quả thực hiện Luật Thực hành tiết kiệm, chống lãng phí.

5. Công chức Văn hóa - Xã hội

Đảm bảo tốt công tác thông tin, truyền thông, thể hiện rõ quyết tâm của Đảng, Nhà nước trong công tác PCTN.

6. Ủy ban Mặt trận Tổ quốc xã

Phối hợp với các tổ chức đoàn thể giám sát việc thực hiện Kế hoạch công tác phòng, chống tham nhũng năm 2025 của các cơ quan, đơn vị.

7. Trạm Y tế, 3 nhà trường trên địa bàn xã

Căn cứ kế hoạch này triển khai tổ chức thực hiện có hiệu quả công tác phòng chống tham nhũng tại cơ quan, đơn vị mình.

Trên đây là Kế hoạch Công tác phòng, chống tham nhũng, tiêu cực năm 2025 xã Lam Vỹ, đề nghị các cán bộ, công chức, các ban ngành đoàn thể, đơn vị có liên quan nghiêm túc triển khai thực hiện./.

Nơi nhận:

- Thanh tra huyện;
- TT Đảng ủy;
- TT HĐND xã;
- Lãnh đạo UBND xã;
- UB MTTQVN xã;
- Công an xã;
- Các bộ phận chuyên môn, ban ngành, đơn vị trên địa bàn xã;
- Lưu: VP, TP.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH**

Hạc Văn Luận